

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 200/2022/HS–ST

Ngày: 24/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Hoàng Quy.

2/ Bà Trần Thị Hồng Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Xuân–Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2022/TLST–HS, ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2022/QĐXXST–HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Phạm Phú H, sinh năm 1997 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nơi sinh sống: Ấp 5, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Phú X, sinh năm 1969 và bà Đoàn Thị H1, sinh năm 1970; Vợ, con: Không;

– Tiền án: Ngày 24/05/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 11/02/2019.

– Tiền sự: Ngày 22/7/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 15 tháng. Chấp hành xong ngày 15/06/2022.

Bị bắt tạm giam: Ngày 04/8/2022.

– Bị hại: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 6, xã Sông Nhạn, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt tại phiên tòa – có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Phú H là người nghiện ma túy, đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản”. Khoảng 12 giờ 16/12/2019, H đang ở thành phố Hồ Chí Minh thì nhận được điện thoại của anh Nguyễn Văn T (là bạn của H) rủ H đến nhà chơi, H đồng ý. Sau đó, H đón xe buýt từ thành phố Hồ Chí Minh đến nhà T tại huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Đến nơi, T rủ H đến quán “Lẩu Bò 999” thuộc xã Cẩm Đường, huyện Long Thành để nhậu. Tại đây, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T nên giả vờ mượn điện thoại và xe mô tô của anh T rồi đem bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, H nói dối anh T cho H mượn xe mô tô biển số 39T1-5041 và 01 điện thoại Samsung J6 đi ra tiệm Internet để chuyển tiền cho bạn rồi về, anh T đồng ý. Sau khi được anh T giao xe và điện thoại trên, H điều khiển xe đến thành phố Hồ Chí Minh bán xe mô tô cho một người quen ngoài xã hội (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá 2.500.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết, còn điện thoại Samsung J6 H để lại sử dụng cho bản thân, sau đó bị hỏng nên H vứt bỏ. Sau khi sự việc xảy ra, anh T đến Công an xã Cẩm Đường tố cáo hành vi của H như nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14 ngày 14/02/2020 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 có trị giá 1.500.000 đồng (Bút lục số 24).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 07/01/2020 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự kết luận 01 xe mô tô Honda loại Wave màu đỏ đen bạc mua từ 2010 có trị giá 6.000.000 đồng (bút lục số 26).

Trước Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Phạm Phú H đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với lời khai người bị hại, các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án (bút lục số 37-41, 42-48, 4-52).

Về vật chứng vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Đoàn Thị H1 là mẹ ruột của bị cáo Sơn đã bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T, anh T không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai bị hại, các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 187/CT-VKSLT ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Phạm Phú H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:**

– Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố

bị cáo Phạm Phú H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo H: Từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

– Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Đoàn Thị Huệ là mẹ ruột của bị cáo Sơn đã bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Do bị cáo H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô và điện thoại của anh T nên nói dối với anh T cho bị cáo mượn xe mô tô biển số 39T1–5041 và 01 điện thoại Samsung J6 đi ra tiệm Internet để chuyển tiền cho bạn rồi về. Sau khi được anh T giao xe và điện thoại trên, H điều khiển xe đến thành phố Hồ Chí Minh bán xe mô tô cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ, còn điện thoại Samsung J6 H để lại sử dụng cho bản thân, sau đó bị hỏng nên bị cáo đã vứt bỏ.

Vì tin tưởng bị cáo nên bị hại đã đưa bị cáo mượn xe mô tô biển số 39T1–5041, 01 điện thoại Samsung J6 và bị cáo đã chiếm đoạt xe mô tô biển số 39T1–5041, 01 điện thoại Samsung J6. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 7.500.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội; Bị cáo là người có tiền sự, ngày 22/7/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Lạm dụng tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo; Quá trình điều tra, mẹ ruột của bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc tuyên bố bị cáo Phạm Phú H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Đối với mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 tháng đến 18 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy là cao so với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[3] Về vật chứng vụ án: Không có.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Đoàn Thị H1 là mẹ ruột của bị cáo Sơn đã bồi thường số tiền 8.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn T. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Phú H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Phú H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Phú H: 01 (một) năm tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 04/8/2022.

2/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3/ Theo luật định, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thùy Trang